

Số: 123/2018/QĐST-DS

Cao Lãnh, ngày 03 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 9 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 380/2018/TLST-DS ngày 14 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP H**

Địa chỉ: 54A, N, phường L, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Bửu Q - Chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP H.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn H1 - Chức vụ: Quyền Tổng Giám đốc Ngân hàng Công đồng thuộc Ngân hàng TMCP H.

Địa chỉ: Tầng 19 (Quản lý và thu hồi nợ), số 180-192 N1, phường N2, Quận I, TP. Hồ Chí Minh.

Ông Nguyễn Văn H1 ủy quyền cho anh Nguyễn Bảo K, sinh năm 1985; Chức vụ: Chuyên viên quản lý nợ - Phòng quản lý và thu hồi nợ.

Địa chỉ: 279, S, phường H2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: **Nguyễn Phước D**, sinh năm 1972;

Nguyễn Thi D1, sinh năm 1970;

Cùng địa chỉ: số 529, ấp B, xã B1, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ngân hàng TMCP H yêu cầu anh Nguyễn Phước D và chị Nguyễn Thi D1 phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền là 87.807.588đ, trong đó số

tiền vốn vay là 50.000.000đ, lãi là 37.807.588đ, theo Hợp đồng tín dụng số 316539/2014/HĐTD-MDB ngày 19/9/2014.

- Anh Nguyễn Phước D và chị Nguyễn Thi D1 đồng ý trả lại cho Ngân hàng Ngân hàng TMCP H số tiền là 87.807.588đ, trong đó vốn vay là 50.000.000đ, lãi là 37.807.588đ, theo Hợp đồng tín dụng số 316539/2014/HĐTD-MDB ngày 19/9/2014.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Anh Nguyễn Phước D và chị Nguyễn Thi D1 đồng ý nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 2.195.000đ (Hai triệu một trăm chín mươi lăm ngàn đồng).

+ Ngân hàng TMCP H không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền 1.250.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000308 ngày 13/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND HCL;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trịnh Hữu Chính